

Số: 718 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 12 tháng 6 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đủ điều kiện  
thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của  
Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ  
tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của  
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của  
Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của  
Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của  
cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ  
trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện  
pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực  
hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ  
tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao  
hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người  
dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-LĐTBXH ngày 03/6/2024 của Bộ Lao  
động - Thương binh và Xã hội về việc công bố danh mục thủ tục hành chính  
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đủ  
điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông tại  
Tờ trình số 87/TTr-SLĐTBXH ngày 10 tháng 6 năm 2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Viễn Thông Đắk Nông và các đơn vị có liên quan đồng bộ TTHC theo quy định; Niêm yết, công khai nội dung thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; UBND cấp huyện, UBND cấp xã niêm yết công khai tại Bộ phận một cửa theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./\*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC -VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Viễn thông Đắk Nông;
- Lưu: VT, TTPVHCC, NC (Đ).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Văn Chiến**



**DANH MỤC**

**Thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội  
đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình**  
(Kèm theo Quyết định số **718** ngày **12** tháng 6 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC	Cấp giải quyết	Ghi chú
<b>I Lĩnh vực An toàn lao động</b>				
1	2.000134	Khai báo với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương khi đưa vào sử dụng các loại máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Cấp tỉnh	
<b>II Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>				
1	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	Cấp huyện	
2	2.000744	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	Cấp huyện	
<b>III Lĩnh vực Trẻ em</b>				
1	1.012091	Đề nghị việc sử dụng người chưa đủ 13 tuổi làm việc	Cấp tỉnh	
2	1.004946	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	Cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh	
3	1.004944	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh	
4	2.001947	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	UBND cấp xã	
5	1.004941	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	UBND cấp xã (nơi cư trú của cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em)	
6	2.001944	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	UBND cấp xã (nơi cư trú của cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em)	
7	2.001942	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	UBND cấp xã (nơi cư trú của cá nhân, người đại diện gia đình có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em)	

**Tổng số:** 10 TTHC. Trong đó: Cấp tỉnh: 02 TTHC; Cấp huyện: 02 TTHC; Cấp xã 04 TTHC; 02 TTHC dùng chung ba cấp (tỉnh, huyện, xã)/.